

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

CÔNG TY CỔ
PHẦN CẤP
THOÁT
NƯỚC
KHÁNH HÒA

Digitally signed by CÔNG
TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT
NƯỚC KHÁNH HÒA
DN: c=VN, st=KHÁNH HÒA,
l=Nha Trang, cn=CÔNG TY
CỔ PHẦN CẤP THOÁT
NƯỚC KHÁNH HÒA,
0.9.2342.19200300.100.1.1
=MST:4200238007
Date: 2026.02.28 08:33:48
+07'00'

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa

- Mã chứng khoán: KHW;

- Địa chỉ: 58 Yersin, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

- Điện thoại liên hệ: (0258). 3828807

Fax: (0258).3810740

- E-mail: support@ctnkh.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/02/2026 tại đường dẫn: <http://ctnkh.com.vn/qhcd.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

*** Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo thường niên năm 2025

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đàm

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Năm 2025)

Kính gửi:

- Quý cổ đông;
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200238007
- Vốn điều lệ: 285.999.960.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 285.999.960.000 đồng.
- Địa chỉ: 58 Yersin, Phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Số điện thoại: 0258 3822315
- Số fax: 0258 3810740
- Website: <http://ctnkh.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: KHW

2. Quá trình hình thành và phát triển.

- Tiền thân của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa là Công ty Cấp thoát nước Khánh Hòa, được thành lập ngày 29/10/1979 theo Quyết định số 2457/UB-TC của UBND tỉnh Phú Khánh.

- Tháng 9 năm 2010, công ty chuyển đổi từ công ty nhà nước sang công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Khánh Hòa.

- Ngày 02/01/2014, từ công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Khánh Hòa chuyển sang công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, được kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp của công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Khánh Hòa.

- Ngày 10/01/2017, công ty tiến hành lưu ký cổ phiếu, mã cổ phiếu là: KHW tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (nay là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam).

- Ngày 20/2/2017, công ty tổ chức phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên tại sàn giao dịch UPCOM.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

- Ngành nghề kinh doanh chính:

- + Sản xuất, kinh doanh nước sạch;
- + Lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế, giám sát và thi công các công trình cấp thoát nước;
- + Cung cấp các dịch vụ về hoạt động thoát nước và vệ sinh môi trường.

- **Địa bàn kinh doanh:** các phường Nha Trang, Tây Nha Trang, Nam Nha Trang, Bắc Nha Trang, xã Diên Khánh, Diên Điền, Diên Lạc, Suối Hiệp, Suối Dầu, Khánh Vĩnh, Khánh Sơn.

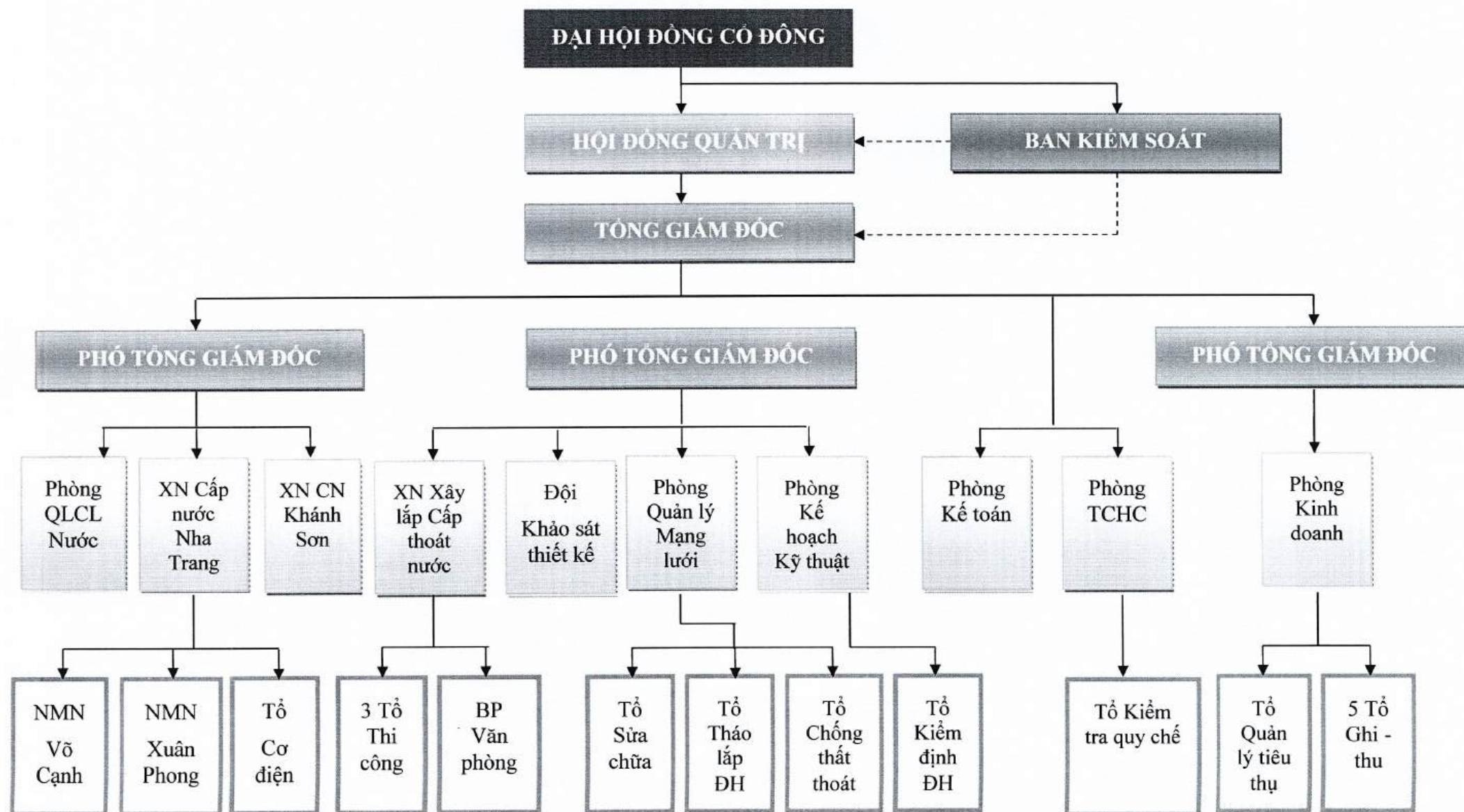
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị.

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, cơ cấu tổ chức như sau:

- + Đại hội đồng cổ đông;
- + Hội đồng quản trị;
- + Ban Kiểm soát;
- + Ban Tổng giám đốc;
- + 06 phòng chuyên môn: Tổ chức hành chính, Kế toán, Kế hoạch kỹ thuật, Quản lý mạng lưới, Kinh doanh, Quản lý chất lượng nước;
- + 01 Đội: Khảo sát thiết kế;
- + 03 Xí nghiệp:
 - Xí nghiệp Cấp nước Nha Trang;
 - Xí nghiệp Xây lắp cấp thoát nước;
 - Xí nghiệp Cấp nước Khánh Sơn.
- **Cơ cấu bộ máy quản lý.**

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA



- Các công ty con, công ty liên kết.

+ Công ty con: Không

+ Công ty liên kết:

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của công ty
01	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu	Địa chỉ đăng ký: 58 Yersin-P. Tây Nha Trang- Tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ nhà máy: Thôn Dầu Sơn - Xã Suối Dầu - Tỉnh Khánh Hòa	-Khai thác, xử lý và cung cấp nước -Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước -Hoạt động tư vấn	24.000.000.000	30%

5. Định hướng phát triển.

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Cấp nước an toàn (cung cấp nước ổn định, duy trì đủ áp lực, liên tục, đủ lượng nước, đảm bảo chất lượng nước theo quy chuẩn quy định) đến khách hàng.

- Phần đầu đạt tỷ lệ 100% khách hàng trong phạm vi cấp nước của công ty được cung cấp và sử dụng nước sạch.

- Phần đầu đạt sản lượng nước, doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Phần đầu đạt 100% tỷ lệ thực thu đương nhiên; đẩy mạnh thanh toán tiền nước bằng hình thức thanh toán trực tuyến, đăng ký trích nợ tự động tại các ngân hàng, qua các ví điện tử.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ và hiệu quả công tác chống thất thoát nước.

- Bảo toàn, sử dụng hiệu quả và phát triển nguồn vốn của đơn vị; đảm bảo hoạt động tài chính lành mạnh.

- Cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; giải quyết kịp thời các thắc mắc, sự cố cấp nước cho khách hàng; hướng tới mục tiêu là đơn vị dịch vụ cấp nước tốt.

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, quản lý, điều hành.

- Xây dựng Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa là doanh nghiệp phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ trách nhiệm với xã hội, nghĩa vụ với Nhà nước; đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tổ chức tốt cung cấp nước sạch trên địa bàn các phường Nha Trang, Tây Nha Trang, Nam Nha Trang, Bắc Nha Trang, xã Diên Khánh, Diên Điện, Diên Lạc, Suối Hiệp, Suối Dầu, Khánh Vĩnh, Khánh Sơn đến khách hàng với chất lượng dịch vụ tốt nhất, giải quyết kịp thời 24/7 đối với lĩnh vực quản lý mạng lưới và giải quyết thắc mắc, sự cố cấp nước cho khách hàng nhanh nhất.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư phát triển mạng lưới, cải tạo nâng cấp, sửa chữa thay thế tất cả các đường ống cũ, tiến tới hoàn thiện mạng lưới 100% không còn ống cũ, mục.

- Nâng cao hiệu quả quản lý DMA.

- Đưa mục tiêu cổ tức gắn liền lợi nhuận Công ty, hài hoà giữa đầu tư phát triển và phân phối lợi nhuận hàng năm phù hợp xu thế phát triển của Công ty.

- Ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cán bộ, nhân viên, người lao động, giải quyết hài hoà giữa lợi ích Công ty, năng suất lao động, thu nhập người lao động.

- Nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- Chấp hành nghiêm các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng; đáp ứng nhu cầu nước sạch, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo quy chuẩn hiện hành, góp phần bảo đảm sức khỏe của người dân.

- Mở rộng mạng lưới cấp nước trong phạm vi hoạt động.

- Đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, người lao động và cổ đông Công ty.

6. Các rủi ro.

- **Rủi ro kinh tế và thị trường:** Năm 2025, trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động khó lường, không thuận lợi, nền kinh tế Việt Nam nói chung, Khánh Hòa nói riêng tiếp tục duy trì đà phục hồi và tăng trưởng, đời sống xã hội được quan tâm, đảm bảo. Tuy nhiên, kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó

khăn, thách thức như: Hoạt động sản xuất, kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh ở người tuy được kiểm soát nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát, trật tự an toàn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp... Do vậy, những tác động trên có phần ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.

- **Rủi ro phát triển thị trường:** Tại khu vực các phường Nha Trang, Nam Nha Trang, Tây Nha Trang, Bắc Nha Trang mạng lưới đường ống cấp nước đã được phủ kín, số lượng khách hàng phát triển mới hạn chế. Để tăng tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch, đảm bảo an sinh xã hội, mạng lưới cấp nước cần được phát triển về khu vực ven thành phố, nông thôn. Người dân được lắp đặt nước miễn phí, nhưng tại các khu vực này khách hàng vẫn sử dụng nhiều nước giếng.

- **Rủi ro về nguồn nước, môi trường:** Nhà máy nước Võ Cạnh, Xuân Phong khai thác nguồn nước sông Cái Nha Trang. Với tốc độ đô thị hóa nhanh, nguy cơ ô nhiễm nguồn nước luôn tiềm ẩn. Do đó, công tác bảo vệ nguồn nước luôn được Ban Lãnh đạo công ty đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước chưa chặt chẽ, thường xuyên.

- **Rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu:** Trong tháng 11 năm 2025, thiên tai, mưa lũ lịch sử đã gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng đến đời sống nhân dân tỉnh Khánh Hòa nói chung, cán bộ, nhân viên Công ty nói riêng; đồng thời ảnh hưởng nặng nề đến các hoạt động kinh tế – xã hội của tỉnh và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, dưới tác động của biến đổi khí hậu, hiện tượng hạn hán, xâm nhập mặn thường xuyên xảy ra. Do đó, hàng năm, công ty phải đầu tư kinh phí sửa chữa đập tạm ngăn mặn (trên 1 tỷ đồng/ năm) để giữ nước, ngăn mặn.

- **Rủi ro về quy định và giá cả:** Giá nước sạch do UBND tỉnh Khánh Hòa quyết định, nên có sự hạn chế nhất định về tính chủ động điều tiết trong cân đối kế hoạch tài chính hàng năm.

Bằng nhiều giải pháp, nỗ lực vượt khó, tập thể lãnh đạo, cán bộ nhân viên công ty đoàn kết, tập trung tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, cung cấp nước sạch an toàn, liên tục đến cho khách hàng.

II. Tình hình hoạt động năm 2025.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2025.

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đan xen cùng những thuận lợi, hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Công ty vẫn đạt được những kết quả chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Đạt tỷ lệ % so với KH	Thực hiện năm 2024	Năm 2025 tăng/ giảm so với 2024	Tỷ lệ tăng/giảm
I	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG (không VAT)	1000đ	529.150.000	534.368.411	100,99%	527.450.687	6.917.724	1,31%
1	Giá trị doanh thu nước máy	1000đ	427.000.000	448.152.294	104,95%	418.501.968	29.650.326	7,08%
	Khu vực Nha Trang và phụ cận	-	427.000.000	446.807.498	104,64%	417.189.014	29.618.484	7,10%
	Khu vực Khánh Sơn	-		1.344.796		1.312.954	31.842	2,43%
2	Giá trị xây lắp	1000đ	89.000.000	71.047.253	79,83%	94.709.363	(23.662.110)	-24,98%
	Doanh thu xây lắp	-	10.000.000	7.824.293	78,24%	15.524.761	(7.700.468)	-49,60%
	Sản lượng xây lắp (Vốn Cty)	-	79.000.000	63.222.960	80,03%	79.184.602	(15.961.642)	-20,16%
3	Giá trị khảo sát thiết kế	1000đ	3.800.000	4.492.378	118,22%	4.109.977	382.401	9,30%
4	Doanh thu tài chính	1000đ	4.500.000	4.645.687	103,24%	4.324.731	320.956	7,42%
5	Thu nhập khác	1000đ	4.850.000	6.030.799	124,35%	5.804.648	226.151	3,90%
III	SẢN PHẨM CHỦ YẾU						-	
1	Nước sản xuất	m3	61.204.480	60.787.500	99,32%	57.259.279	3.528.221	6,16%
	Nhà máy nước Võ Cạnh	-	41.750.000	40.794.340	97,71%	41.147.790	(353.450)	-0,86%
	Nhà máy nước Xuân Phong	-	5.190.480	4.595.320	88,53%	5.188.050	(592.730)	-11,42%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Đạt tỷ lệ %	Thực hiện năm 2024	Năm 2025 tăng/ giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
	Nhà máy nước Suối Dầu	-	9.530.000	10.028.000	105,23%	9.530.000	498.000	5,23%
	Nhà máy nước Tô Hạp	-	534.000	510.640	95,63%	534.639	(23.999)	-4,49%
	Nhà máy nước Sơn Thạnh	-	4.200.000	4.859.200	115,70%	858.800	4.000.400	465,81%
3	Nước tiêu thụ	m3	52.634.000	53.491.177	101,63%	50.849.855	2.641.322	5,19%
4	Tỷ lệ hao hụt	%		12,01		11	1	7,33%
5	Tồn thu	1000đ		222.894		229.794	(6.900)	-3,00%
6	Phát triển khách hàng trong tháng	hộ		4.705		3.351	1.354	40,41%
7	Đồng hồ đến hạn kiểm định	đồng hồ		28.600		28.466	134	0,47%
IV	ĐIỆN NĂNG TIÊU THỤ	kwh/m3		11.876.576		12.219.814	(343.238)	-2,81%
V	HÓA CHẤT						-	
1	Nhà máy nước Võ Cạnh						-	
1.1	PAC	kg		440.450		464.205	(23.755)	-5,12%
1.2	Soda	kg		113.865		289.000	(175.135)	-60,60%
1.3	Clor	kg		2.854		87.495	(84.641)	-96,74%
1.4	Javen	kg		1.491.591		452.004	1.039.587	230,00%
2	Nhà máy nước Xuân Phong						-	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Đạt tỷ lệ %	Thực hiện năm 2024	Năm 2025 tăng/ giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
2.1	PAC	kg		38.000		41.650	(3.650)	-8,76%
2.2	Soda	kg		5.745		12.251	(6.506)	-53,11%
2.3	Clor	kg				319		
2.4	Javen	kg		189.582		142.281	47.301	33,24%
3	Nhà máy nước Tô Hạp	kg					-	
3.1	PAC	kg		7.404		7.438	(34)	-0,46%
3.2	Clor	kg		476,4		404,8	72	17,69%
VI	LAO ĐỘNG						-	
1	Lao động: Toàn công ty	người		328		331		
VII	CÁC KHOẢN THUẾ NỘP NGÂN SÁCH	1000đ	23.340.000	28.191.281	120,75%	20.994.827	7.188.562	34,24%
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1000đ	10.990.000	11.043.856	100,49%	8.800.000	2.243.819	25,50%
2	Thuế GTGT thoát nước đô thị + thuế GTGT	1000đ	10.500.000	15.312.395	145,76%	10.319.636	4.984.907	48,31%
3	Thuế tài nguyên	1000đ	1.850.000	1.835.035	99,19%	1.875.191	(40.164)	-2,14%
VIII	CÁC KHOẢN NỘP KHÁC	1000đ		139.865.464		130.327.240	9.538.224	7,32%

1.2. Đánh giá kết quả thực hiện.

a. Về công tác sản xuất, giám sát chất lượng nước.

- Sản lượng nước sản xuất, nước tiêu thụ năm 2025 tăng so với cùng kỳ năm 2024 (nước sản xuất tăng 6,2%, nước tiêu thụ tăng 5,2%);

- Tăng cường kiểm soát chất lượng nước tại các nhà máy Võ Cạnh, Xuân Phong, Tô Hạp và trên toàn mạng lưới. Đảm bảo chất lượng nước sau xử lý luôn đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

- Trong đợt lũ xảy ra vào đêm 19 và ngày 20 tháng 11 năm 2025, toàn bộ trạm bơm nước thô, nước sạch, nhà hóa chất, nhà hành chính nhà máy Võ Cạnh, Xuân Phong bị ngập hoàn toàn. Ngay trong ngày 21/11, khi một phần nước lũ rút, công ty đã khẩn trương điều động nhân lực và thiết bị dọn dẹp vệ sinh, bơm nước ra khỏi các hầm bơm bị ngập, tháo vệ sinh toàn bộ hệ thống bơm và tủ điện điều khiển, thay mới các thiết bị điều khiển biến tần và hệ thống điện động lực cấp nguồn. Đến 20h30 ngày 21/11, công ty đã từng bước khôi phục một phần hệ thống cấp nước, đảm bảo cấp 80% công suất.

b. Về doanh thu tiền nước, dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Năm 2025, giá trị doanh thu nước máy là 448.152.294.000 đồng, đạt 104,95% kế hoạch cả năm, tăng 7,08% so với cùng kỳ năm 2024.

* Nguyên nhân:

+ Sản lượng nước tiêu thụ năm 2025 tăng 5,2%;

+ Năm 2025, tỷ lệ nước cấp cho mục đích kinh doanh dịch vụ là 27,02% (tăng 2,21 % so với năm 2024);

- Tồn thu lũy kế tính đến hết tháng 12/2025: 222.894.000 đồng;

- Doanh thu nước sạch, tồn thu giai đoạn 2021 – 2025.

(đơn vị tính: 1.000 đồng)

Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025
Doanh thu kế hoạch	334.000.000	273.000.000	312.000.000	366.000.000	427.000.000
Giá trị Doanh thu thực hiện	275.542.659	305.552.517	361.958.668	418.501.968	448.152.294
Đạt tỷ lệ	82,49%	111,92%	116,01%	114,34%	104,95%
Tồn thu lũy kế đến tháng 12 hàng năm	1.049.101	268.246	289.487	229.794	222.894

- Đẩy mạnh thanh toán tiền nước bằng hình thức thanh toán trực tuyến, đăng ký trích nợ tự động tại 08 ngân hàng và 05 ví điện tử. Tổng số hóa đơn và tổng số tiền thanh toán tiền nước trực tuyến, qua các kênh nhờ thu: ngân hàng, ví điện tử tháng 12/2025 lần lượt là 66.537 hóa đơn, chiếm 42,32 % tổng số hóa đơn, với số tiền tương ứng là 30.385.504.226 đồng, chiếm 65,83 % tổng số tiền phát hành hóa đơn tháng. So với tháng 12/2024, số hóa đơn và số tiền thanh toán trực tuyến, qua

các kênh nhờ thu đều tăng lần lượt 6.449 hóa đơn và số tiền 3,5 tỷ đồng.

c. Công tác đầu tư – xây dựng.

- Giá trị xây lắp năm 2025 là 71,047 tỷ, đạt 79,83 % kế hoạch năm. Trong đó:

+ Công trình do công ty đầu tư: 63,223 tỷ;

+ Công trình do công ty nhận thầu: 7,824 tỷ.

- Hoạt động đầu tư: hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu (công ty liên kết) đã có lợi nhuận. Năm 2025, công ty được nhận cổ tức với số tiền: 1.800.000.000 đồng.

2. Tổ chức và nhân sự.

2.1. Danh sách Ban điều hành.

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức danh	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
						Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ
1	Ông Nguyễn Văn Đàm	12/8/1967	Kỹ sư cấp thoát nước	Tổng Giám đốc	24/4/2024	22.357	0,078%	5.834.400 (Đại diện vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa)	20,40%
2	Ông Vũ Văn Bình	04/5/1967	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	Phó Tổng Giám đốc	16/7/2024	25.547	0,089%	4.375.800 (Đại diện vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa)	15,30%
3	Bà Võ Thị Khánh Hòa	12/6/1969	Kỹ sư Công nghệ Hóa thực phẩm	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2022	15.647	0,055%		
4	Ông Nguyễn Văn	22/4/1972	Cử nhân Kế	Phó Tổng	01/10/2025	12.127	0,042%	4.375.800 (Đại diện vốn góp	15,30%

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức danh	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
						Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ
	Quân		toán doanh nghiệp	Giám đốc				của UBND tỉnh Khánh Hòa)	
5	Bà Hoàng Thị Hương Giang	10/5/1974	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp	Kế toán trưởng	01/10/2025	13.117	0,046%		

2.1. Những thay đổi trong Ban điều hành.

- Ông Nguyễn Hồng Sơn – Phó Tổng Giám đốc nghỉ hưu từ ngày 01/12/2025 theo Quyết định số 157/QĐ-CTN ngày 01/11/2025;
- Ông Nguyễn Văn Quân – Kế toán trưởng được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/10/2025 theo Quyết định số 133/QĐ-CTN ngày 25/9/2025;
- Bà Hoàng Thị Hương Giang được bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 01/10/2025 theo Quyết định số 134/QĐ-CTN ngày 25/9/2025;

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động.

- Tổng số cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2025 là 328 người.
- Tổng số cán bộ, nhân viên bình quân năm 2025 là 331 người. Trong đó:
 - + Người quản lý, kiểm soát viên (Thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát): 10 người;
 - + Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 103 người;
 - + Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh: 212 người;
 - + Lao động thừa hành, phục vụ: 06 người.
- Số lao động tuyển mới trong năm 2025: 08 người. Trong đó:
 - + Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 05 người;
 - + Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh: 02 người;
 - + Lao động thừa hành, phục vụ: 01 người.
- Số lao động thôi việc, nghỉ việc trong năm 2025: 12 người. Trong đó:
 - + Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 03 người;
 - + Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh: 09 người;
 - + Lao động thừa hành, phục vụ: 0 người.

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, phúc lợi cho người lao động như chế độ lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn, tiền ăn giữa ca, đồng phục, tham quan nghỉ mát, khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi ốm đau,... và nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần khác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

3.1. Các khoản đầu tư lớn.

- Đầu tư mới và cải tạo thay thế các tuyến ống cấp nước trị giá 55,1 tỷ đồng. Mở rộng phạm vi cấp nước đến các khu vực xa trung tâm, gặp khó khăn về nhu cầu nước sạch như xã Khánh Vĩnh;
- Lắp đặt mới đường ống cấp nước dịch vụ cho 4.705 khách hàng theo Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ;
- Đầu tư trang thiết bị, cải tạo sửa chữa nhà máy, trạm bơm trị giá 1,3 tỷ đồng;

3.2. Công ty liên kết.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu được trình bày trong bảng sau.

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH 2025	TH 2025
I	Gía trị SXKD	Tr.đ	62.216	63.591,26
1	Cung cấp nước sạch	Tr.đ	62.216	62.228,75
2	Xây lắp	Tr.đ		
3	Tư vấn thiết kế	Tr.đ		1.254,18
4	SX và KD khác	Tr.đ		108,33
II	Gía trị đầu tư phát triển	Tr.đ	995	-
III	Tổng doanh thu	Tr.đ	59.253	60.525,24
1	Cung cấp nước sạch	Tr.đ	59.253	59.265,48
2	Xây lắp	Tr.đ		
3	Tư vấn thiết kế	Tr.đ		1.161,28
4	SX và KD khác	Tr.đ		98,48
IV	Tổng nộp ngân sách nhà nước	Tr.đ	441	620,93
	Trong đó :-Thuế TNDN	Tr.đ	441	620,93
V	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	8.830	10.580,96
VI	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	8.389	9.960,03

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2025 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>			
Tổng giá trị tài sản	630.779.320.874	613.972.057.512	2,74%
Doanh thu thuần	456.322.690.491	436.046.153.569	4,65%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	97.611.973.878	97.395.869.788	0,22%
Lợi nhuận khác	1.389.499.851	586.905.784	136,75%
Lợi nhuận trước thuế	99.001.473.729	97.982.775.572	1,04%
Lợi nhuận sau thuế	88.837.290.584	87.242.802.312	1,83%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (Cổ tức năm 2025 dự kiến 17,5% vốn điều lệ)	56,34%	55,73%	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,96	1,83	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,72	1,58	
+ Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	3,06	2,83	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn Ratio</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	32,69%	35%	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	48,57%	55%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	14,36	13,13	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,73	0,75	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	19,47%	20,01%	

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	20,92%	21,99%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	14,08%	14,21%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	21,39	22,34%	
5. Hệ số bảo toàn vốn			
Vốn chủ sở hữu cuối kỳ/Vốn chủ sở hữu đầu kỳ	1,07	1,13	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần.

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 28.599.996 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.

5.2. Cơ cấu cổ đông. (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 05/8/2025).

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ).

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ % / vốn điều lệ
01	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết)	02	27.136.560	94,883%
02	Cổ đông nhỏ (cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết)	346	1.463.436	5,117%

- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân.

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ % / vốn điều lệ
01	Cổ đông tổ chức	02	27.136.560	94,883%
02	Cổ đông cá nhân	346	1.463.436	5,117%

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài.

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ % /
-----	-------------	----------	-----------------	-----------

			năm giữ	vốn điều lệ
01	Cổ đông trong nước	348	28.599.996	100%
02	Cổ đông nước ngoài	0	0	0

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ % / vốn điều lệ
01	Cổ đông nhà nước	01	14.586.000	51%
02	Cổ đông khác	347	14.013.996	49%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty: 0%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Trong năm 2022, công ty đã tiến hành phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Nguồn vốn phát hành: Quỹ đầu tư phát triển. Giá trị Quỹ đầu tư phát triển được xác định theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

- Ngày kết thúc đợt phát hành: 03/10/2022

- Kết quả phát hành cổ phiếu:

+ Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 2.599.996 cổ phiếu, trong đó:

- Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 2.599.996 cổ phiếu cho 346 cổ đông;
- Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 0 cổ phiếu.

+ Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành: 28.599.996 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 28.599.996 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

Sau đợt phát hành cổ phiếu, vốn điều lệ của công ty được nâng từ 260.000.000.000 đồng lên 285.999.960.000 đồng.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Tác động lên môi trường:

Hoạt động sản xuất nước sạch của công ty phát sinh nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt. Tuy nhiên, lượng nước thải này được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn quy định tại QCVN 40:2025/BTNMT (cột A) và được tuần hoàn, tái sử dụng tối đa nên tác động đến môi trường không đáng kể.

Các nhà máy do công ty quản lý, vận hành không phát sinh khí thải sản xuất thường xuyên. Khí thải chỉ phát sinh không thường xuyên từ máy phát điện dự phòng khi xảy ra sự cố mất điện lưới, với thời gian vận hành ngắn và lưu lượng phát thải nhỏ.

Hoạt động sản xuất nước sạch của công ty không phát thải khí nhà kính trực tiếp, mà gián tiếp thông qua tiêu thụ điện năng phục vụ quá trình sản xuất.

Kết quả kiểm kê phát thải khí nhà kính gián tiếp từ sử dụng điện trong năm 2025 là 8.576,08 tấn CO₂e, giảm 247,85 tấn CO₂e so với năm 2024, nhờ giảm điện năng tiêu thụ.

Từ đó, công ty có kế hoạch xây dựng giải pháp giảm điện năng, nguyên vật liệu tiêu thụ.

*** Các biện pháp giảm tiêu thụ điện năng, góp phần giảm thiểu phát thải khí nhà kính:**

- Cải tạo mạng lưới cấp nước và quản lý áp lực hiệu quả, nhờ đó, giảm áp lực tại nhà máy, giảm tiêu thụ điện năng.
- Thay thế toàn bộ hệ thống chiếu sáng bằng bóng đèn Led tiết kiệm điện năng;
- Lắp đặt biến tần cho các máy móc, thiết bị.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất nước của công ty chủ yếu là các hóa chất xử lý nước. Lượng hóa chất xử lý nước được sử dụng trong năm 2025 như sau:

Phèn PAC: 485,854 tấn;

Soda: 119,610 tấn;

Clor: 3,330 tấn.

Javel: 1.681,173 tấn.

Lượng hóa chất sử dụng luôn được tính toán kỹ để đảm bảo tiết kiệm hóa chất, đồng thời chất lượng nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Điện năng tiêu thụ của 2 nhà máy nước Võ Cạnh, Xuân Phong trong năm 2025 là 11.876.576 Kwh.

Trong năm 2025, bằng việc thực hiện các giải pháp giảm tiêu thụ điện năng, định mức tiêu hao điện năng duy trì ở mức 0,2637 Kwh/m³ nước sản xuất.

6.4. Tiêu thụ nước.

Công ty sử dụng lượng nước trung bình 2.000 m³/ngày để vệ sinh các bể lắng, lọc. Lượng nước thải ra từ quá trình rửa bể lắng, lọc sẽ được đưa về hệ thống xử lý bùn, phần nước trong sẽ được tái sử dụng, đưa về dây chuyền xử lý nước sạch.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

Công ty luôn chấp hành các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động.

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tổng số lao động trung bình làm việc tại công ty năm 2025 là 331 người.

Thu nhập bình quân toàn công ty năm 2025 đạt khoảng 19 triệu đồng/ tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Lãnh đạo công ty luôn quan tâm, đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ; cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công việc; giảm tối đa lao động thủ công, nặng nhọc; tạo việc làm thường xuyên cho CBCNV, không để tình trạng thiếu việc làm, chờ việc; thu nhập của người lao động được duy trì ổn định.

- Ban chấp hành công đoàn cùng chính quyền tham gia xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án khoán việc, khoán lương; phân phối thu nhập, thực hiện chế độ nâng bậc, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật, công tác quy hoạch cán bộ; chế độ nghỉ dưỡng, bồi dưỡng độc hại, cấp phát đồng phục, bảo hộ lao động theo quy định của Nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo đúng các nội dung đã ký kết trong Thỏa ước lao động tập thể;

c. Hoạt động đào tạo người lao động.

Công tác đào tạo luôn được Lãnh đạo công ty quan tâm nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, kỹ năng làm việc của cán bộ, nhân viên. Trong năm qua, nhiều lớp, nhiều khóa đào tạo, huấn luyện được tổ chức, nhiều cán bộ nhân viên được cử tham gia các Hội nghị, hội thảo chuyên ngành, cụ thể như sau:

- Phổ biến đầy đủ các Nghị quyết Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến người lao động;

- Thường xuyên kiểm tra, giáo dục người lao động tự giác thực hiện: Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy Phòng cháy, Chữa cháy...;

- Đào tạo, thi nâng bậc thợ định kỳ cho 54 CBCNV;

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về: Lớp tập huấn về nâng cao năng lực giao tiếp khách hàng và chăm sóc trải nghiệm khách hàng ngành cấp nước (64 cán bộ nhân viên tham gia); nâng cao kỹ năng ứng dụng AI trong hoạt động doanh nghiệp (79 cán bộ nhân viên tham gia);

- Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho 299 cán bộ, nhân viên giữ chức vụ quản lý, cán bộ làm công tác an toàn vệ sinh lao động, người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về công tác an toàn, vệ sinh lao động và người lao động khác.

- Huấn luyện về an toàn hóa chất và diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cho 51 cán bộ nhân viên;
- Tổ chức diễn tập phương án PCCC cho 12 cán bộ nhân viên tại NMN Võ Cạnh;
- Cử trên 50 lượt cán bộ, nhân viên tham gia Hội nghị, hội thảo, triển lãm quốc tế ngành nước, giới thiệu phần mềm quản lý vận hành nước của hãng Itron; đào tạo an toàn thông tin, an ninh mạng năm 2025; Khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và tổ chức lựa chọn nhà thầu; đào tạo về IBNET và số hóa công ty cấp thoát nước của Ngân hàng Thế giới; Tập huấn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong các Doanh nghiệp nhà nước; Những điểm mới của Luật BHXH, BHYT; Cập nhật chính sách thuế mới năm 2025; Khóa đào tạo về tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định và tư vấn giám sát về PCCC; Hội thảo về quản trị công ty ...

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Hưởng ứng các cuộc vận động của các cấp, các ngành, trong năm qua, công đoàn cơ sở và đoàn viên đã tích cực tham gia đóng góp các quỹ từ thiện, hoạt động vì cộng đồng với tổng số tiền 531,6 triệu đồng, cụ thể như sau:

Ứng hộ: Quỹ phát triển nghề cá Khánh Hòa; Quỹ đền ơn đáp nghĩa; Hội chữ thập đỏ; Quỹ khuyến học; Quỹ vì người nghèo; Ứng hộ các tỉnh miền Bắc bị thiệt hại do mưa lũ với số tiền 316 triệu đồng...

Trong năm 2025, có 100 lượt cán bộ nhân viên tham gia hiến máu nhân đạo;

Tổ chức thăm hỏi động viên các cụ già, các cháu tại Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Khánh Hòa; Trung tâm bảo trợ xã hội tại huyện Khánh Sơn, Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ về phát động phong trào thi đua “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025”, “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025, trong tháng 5/2025, Công ty đã phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa và UBND các huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh (cũ) tổ chức khảo sát, thống nhất hỗ trợ xây dựng 10 căn nhà cho 10 hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về nhà ở trên địa bàn các xã Khánh Vĩnh, Trung Khánh Vĩnh và Khánh Sơn, với tổng kinh phí 1,225 tỷ đồng. Công tác xây dựng và bàn giao nhà đã hoàn thành trong tháng 6/2025.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1. Đánh giá kết quả hoạt động.

Năm 2025, Ban Điều hành đã chỉ đạo triển khai đồng loạt nhiều giải pháp quản lý hiệu quả: tăng cường công tác chống thất thoát trên mạng lưới và nhà máy, chuyển đổi số, tiết giảm chi phí quản lý, thực hiện mua sắm đấu thầu các vật tư, thiết bị, hóa chất bằng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng... Nhờ đó, kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng, doanh thu, lợi nhuận vượt kế hoạch (tổng doanh thu 468,774 tỷ, đạt 105,0% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế 88,837 tỷ, đạt 101%).

Việc cung ứng, kinh doanh nước sạch luôn đảm bảo về số lượng, áp lực, chất lượng, góp phần vào công tác đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

Công tác quản lý, cải tạo, phát triển mạng lưới cấp nước và công tác chống thất thoát luôn được quan tâm đầu tư, thực hiện thường xuyên, góp phần đưa hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả.

Công ty luôn hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước; việc chăm lo chế độ, chính sách cho người lao động được đảm bảo và nâng cao, đời sống người lao động được cải thiện đáng kể.

1.2. Những tiến bộ công ty đã đạt được.

- Tiếp tục hoàn thiện giải pháp tổng thể "Hệ thống quản lý, giám sát phục vụ điều hành sản xuất – kinh doanh". Qua đó:

+ Cung cấp thông tin tổng hợp về hoạt động sản xuất, kinh doanh công ty: năng suất ghi, thu tiền nước, danh sách khách hàng tiêu thụ nước nhiều, doanh thu tiền nước, tiêu thụ điện năng, hóa chất tại các nhà máy... Lãnh đạo công ty và cán bộ quản lý dễ dàng nắm bắt được tình hình thực tế của công ty qua các thông tin được trình diễn trực quan dễ hiểu trên dashboard mà không phải đọc nhiều báo cáo khác nhau.

+ Hỗ trợ phân tích số liệu khách hàng, phục vụ phòng chống thất thu, thất thoát.

+ Giao diện dashboard cung cấp các chỉ số kết quả sản xuất kinh doanh quan trọng nhất cho lãnh đạo doanh nghiệp.

- Đánh giá giám sát, tiếp tục duy trì và hoàn thiện tốt hơn đối với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015;

- Duy trì Phòng thí nghiệm đạt chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017;

- Lắp đặt các thiết bị quan trắc tự động tại các nhà máy nước và trên mạng lưới nhằm quan trắc chất lượng nước thô, nước sạch, lưu lượng, áp lực trên mạng lưới. Thiết bị phân tích tự động và liên tục cập nhật số liệu về hệ thống giám sát chung của toàn công ty;

- Công tác bảo vệ môi trường, kiểm soát chất lượng nguồn nước được công ty đặc biệt quan tâm;

- Đầu tư thiết bị dò tìm ống bể, các trang thiết bị máy móc cho công tác sửa chữa đường ống nhằm kịp thời thay thế, sửa chữa khi xảy ra bể ống;

- Đầu tư, đẩy mạnh công tác chống thất thoát;

- Hệ thống SCADA nhà máy nước Võ Cạnh cũng được đầu tư, giúp công ty chủ động hơn trong việc giám sát vận hành nhà máy nước.

2. Tình hình tài chính.

2.1. Tình hình tài sản.

Tổng giá trị tài sản năm 2025 là 630.779 triệu đồng, tăng 16.807 triệu đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 2,74% so với năm 2024, trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn năm 2025 tăng 13,11% so với năm 2024 (198.768 triệu đồng / 175.737 triệu đồng) cụ thể là các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn tăng so với năm 2024. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn năm 2025 tăng 20,86% so với năm 2024 (120.717 triệu đồng / 99.879 triệu đồng).

+ Tài sản dài hạn giảm 1,42%; trong đó TSCĐ giảm 3,59% (tương ứng giảm 14.614 triệu đồng). Trong khi đó, năm 2025, Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang tăng 154,48% (tương ứng tăng 2.985 triệu đồng).

+ Hàng tồn kho cuối năm 2025 tăng 3,72% so với năm 2024 (và vòng quay hàng tồn kho tăng lên 14,36);

2.2. Tình hình nợ phải trả.

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ. Trong năm, công ty có ký thêm 14 hợp đồng vay tín dụng tại Quỹ đầu tư phát triển Khánh Hòa với lãi suất 7,9%/năm (chưa trừ số tiền hỗ trợ lãi suất vay do Ngân sách tỉnh hỗ trợ) nhằm đầu tư nhiều dự án, tổng giá trị giải ngân là 28.442 triệu đồng. Bên cạnh đó công ty đã trả 33.532 triệu đồng nợ gốc vay. Tổng giá trị nợ vay cuối năm 2025 giảm 5.090 triệu đồng (tương ứng giảm 3,71% so với 2024). Tổng nợ phải trả giảm 10.937 triệu đồng (tương ứng giảm 5,04% so với năm 2024).

Tính đến ngày 31/12/2025 công ty không có khoản nợ nợ phải trả quá hạn cũng như nợ phải thu quá hạn.

- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 1,96 lần
- Hệ số thanh toán nhanh: 1,72 lần
- Hệ số Nợ/Tổng Tài sản: 32,69%
- Hệ số Nợ/vốn Chủ sở hữu: 48,57%
- Hệ số bảo toàn vốn: Vốn chủ sở hữu cuối kỳ/Vốn chủ sở hữu đầu kỳ:

1,07.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Công tác nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng luôn được Ban Lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo thực hiện và xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

- Triển khai kênh chăm sóc khách hàng qua Zalo:

+ Tin nhắn CSKH: Thông báo tiền nước, cắt nước, không sử dụng, nợ khó đòi...

+ Bot trả lời tự động:

- Các câu hỏi thường gặp
- Thông tin lịch sử tiêu thụ
- Thông tin lịch sử công nợ

+ Tổng đài chăm sóc khách hàng qua zalo (kết nối đến số điện thoại nhân viên trực tổng đài zalo).

- Cử người tham gia và kết nối dữ liệu với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa để thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính công trực tuyến.

- Công ty tiếp tục cập nhật phát triển các ứng dụng trên cơ sở dữ liệu GIS, nâng cấp trang thiết bị cho việc ứng dụng quản lý sự cố trên mạng lưới cấp nước; duy trì Tổng đài điện thoại Call Center (dịch vụ/trung tâm chăm sóc khách hàng) hoạt động 24/7 để tiếp nhận, giải đáp thắc mắc của khách hàng và phối hợp xử lý nhanh các sự cố trên mạng lưới cấp nước;

- Lực lượng lao động ngày càng được sắp xếp hợp lý, tinh gọn hơn, góp phần nâng cao năng suất lao động và nâng cao thu nhập.

- Công tác xây dựng công sở văn minh, sạch đẹp được Ban lãnh đạo Công ty duy trì, tạo môi trường làm việc thân thiện, góp phần nâng cao ý thức, tinh thần làm việc và thái độ phục vụ khách hàng.

4. Kế hoạch năm 2026. (Các chỉ tiêu kế hoạch dự kiến 2026 sẽ được trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, dự kiến được tổ chức ngày 24/4/2026).

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	T. hiện 2025 so với KH 2025	Kế hoạch năm 2026	KH 2026 so với T.hiện 2025
I	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG	1000đ	529.265.000	530.584.925	100,2%	544.510.000	102,6%
1	Giá trị doanh thu nước máy	-	427.000.000	448.152.294	105,0%	462.000.000	103,1%
2	Giá trị khảo sát thiết kế	-	3.800.000	4.492.378	118,2%	4.000.000	89,0%
3	Giá trị xây lắp	-	89.000.000	71.047.253	79,8%	72.000.000	101,3%
3.1	- Doanh thu xây lắp	-	10.000.000	7.824.293	78,2%	5.000.000	
3.2	- Sản lượng xây lắp (Vốn Cty)	-	79.000.000	63.222.960	80,0%	67.000.000	
4	Doanh thu tài chính	-	4.500.000	5.948.000	132,2%	5.500.000	
5	Doanh thu khác	-	4.965.000	945.000	19,0%	1.010.000	
	Tổng doanh thu		446.465.000	468.773.569	105,0%	473.510.000	102,4%
II	SẢN PHẨM CHỦ YẾU						
1	Nước sản xuất	m3	61.204.480	60.787.500	99,3%	62.499.000	102,8%
1.1	- Nhà máy nước Võ Cạnh	-	41.750.000	40.794.340	97,7%	42.000.000	103,0%
1.2	- Nhà máy nước Xuân Phong	-	5.190.480	4.595.320	88,5%	4.669.000	101,6%
1.3	- Nhà máy nước Suối Dầu	-	9.530.000	10.028.000	105,2%	10.326.000	103,0%
1.4	- Nhà máy nước Tô Hạp	-	534.000	510.640	95,6%	531.000	104,0%

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	T. hiện	Kế hoạch	KH
1.5	- Nhà máy nước Sơn Thạnh		4.200.000	4.859.200	115,7%	4.973.000	102,3%
2	Nước tiêu thụ	-	52.634.000	53.491.177	101,6%	55.090.000	103,0%
3	Tỉ lệ thất thoát	%	<15%	12,0%		<15%	
III	TỈ LỆ CHIA CỔ TỨC	%	17,17	17,5	101,9%	18 (Trong TH chưa tăng vốn điều lệ) 15 (Trong TH phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ thêm 20%)	
IV	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1000đ	99.000.000	99.001.474	100,0%	100.194.000	101,2%
V	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	-	88.000.000	88.837.291	101,0%	89.194.000	100,4%
VI	CÁC KHOẢN NỢ NGÂN SÁCH		23.340.000	28.191.281	120,8%	25.670.000	91,1%
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1000đ	10.990.000	11.043.856	100%	11.000.000	99,6%
2	Thuế GTGT	-	10.500.000	15.312.395	145,8%	12.770.000	83,4%
3	Thuế tài nguyên	-	1.850.000	1.835.030	99,2%	1.900.000	103,5%

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; Các chỉ tiêu kế hoạch của UBND tỉnh Khánh Hòa giao cho công ty thực hiện, trong năm 2025, cơ bản các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch. Kết quả đã được thể hiện qua các bảng số liệu.

- Về công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất của công ty vẫn ổn định, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục, chất lượng đạt quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia theo Thông tư số 52/2024/TT-BYT.

- Mở rộng phạm vi cấp nước cho các xã Diên Khánh, Cam Lâm, xã Khánh Vĩnh và vùng ven các phường Nha Trang, Tây Nha Trang, Bắc Nha Trang, Nam Nha Trang.

- Tình hình quản lý tài chính của công ty ổn định, lành mạnh.

- Tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Công ty có các hoạt động thiết thực thể hiện tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng.
- Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Ban Điều hành và Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.
- Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ được giao, trong năm 2025, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền thực hiện theo đúng Điều lệ và những quy định của Pháp luật.
- Ban Tổng giám đốc điều hành công ty hoạt động ổn định, tình hình tài chính lành mạnh, công ty không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến cổ đông và các đối tác của công ty.
- Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, cho cổ đông công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Để đạt mục tiêu đề ra trong năm 2026 và nhiệm kỳ 2024-2029, Hội đồng quản trị sẽ tập trung vào những kế hoạch, định hướng sau:

- Phối hợp, hỗ trợ Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, 2025, nhiệm kỳ 2024 - 2029, trong đó tập trung hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp nước, đảm bảo tăng trưởng trong hoạt động kinh doanh.
- Đảm bảo thực hiện việc cấp nước an toàn, chất lượng ổn định; đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch, góp phần đảm bảo an sinh xã hội; đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, quyền lợi cho khách hàng, cổ đông và người lao động;
- Nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành: tinh gọn bộ máy, tinh gọn hệ thống quy định, quy trình để tăng năng suất, hiệu quả; thực hiện công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ kỹ thuật 4.0

vào kinh doanh và quản trị nhằm tạo ra những đột phá mới; minh bạch thông tin, tình hình hoạt động của đơn vị.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị.

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
1	Ông Vũ Văn Bình	Chủ tịch HĐQT	24/4/2024	25.547	0,089%	4.375.800	15,30%	-Đại diện phần vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa. -Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu.
2	Ông Nguyễn Văn Đàm	Thành viên HĐQT	24/4/2024	22.357	0,078%	5.834.400	20,40%	-Đại diện phần vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa. -Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu.
3	Ông Nguyễn Văn Quân	Thành viên HĐQT	24/4/2024	12.127	0,042%	4.375.800	15,30%	- Đại diện phần vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa. -Thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu.
4	Ông Trương Khắc Hoành		24/4/2024					- Đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH nước sạch REE tại

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
		Thành viên HĐQT		0	0	12.550.560	43,88%	công ty CP Cấp thoát nước Khánh Hòa. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần BOO nước Thủ Đức; - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà; - Thành viên HĐQT các công ty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức, Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn, Công ty Cổ phần Đầu tư nước Tân Hiệp
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	24/4/2024	0	0			- Thành viên HĐQT các công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, Công ty Cổ phần Đầu tư nước sạch Sông Đà, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Công ty thông qua 8 phiên họp Hội đồng quản trị (bao gồm họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản). Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và có sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các hồ sơ lấy ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên Hội đồng quản trị).

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 13 nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	11/NQ-HĐQT	26/02/2025	- Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.	100%
02	17/NQ-HĐQT	04/3/2025	Thông qua chủ trương: - Tiến hành các thủ tục giao trả khu đất dự án Cải tạo nhà máy xử lý nước thị trấn Tô Hạp (hạng mục Văn phòng chi nhánh giao dịch, văn phòng làm việc, kho chứa vật tư). - Triển khai các thủ tục nhận chuyển nhượng đất, mở rộng khuôn viên nhà máy Võ Cạnh, để xây dựng thêm một cụm xử lý nước dự phòng thay thế cho cụm xử lý A đã xuống cấp.	100%
03	18/NQ-HĐQT	04/3/2025	- Thông qua kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản Quý IV/2024, năm 2024; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025; - Lợi nhuận phân phối năm 2024; - Kế hoạch sử dụng lao động năm 2025; - Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025; - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác theo thẩm quyền của Tổng Giám đốc và Ban điều hành.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
04	32/NQ-HĐQT	27/3/2025	- Thông qua nội dung thư mời và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.	100%
05	40/NQ-HĐQT	30/5/2025	Thông qua các vấn đề sau: - Kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý I năm 2025. - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý II năm 2025 (theo danh mục đã duyệt). - Tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình dự phòng thay thế cụm xử lý A cũ xuống cấp tại nhà máy nước Võ Cạnh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. - Triển khai nâng cấp phần mềm kế toán để hạch toán tách biệt chi phí các nhà máy, hoàn thành trong quý IV/2025.	100%
06	43/NQ-HĐQT	07/6/2025	- Thông qua đề xuất của Ban điều hành tại báo cáo số 39/BC-HĐQT ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc báo cáo công tác quản lý, sử dụng hóa chất xử lý nước và đề xuất chuyển đổi PAC bột sang PAC lỏng, đồng thời chỉ định thầu cạnh tranh đối với PAC lỏng và Javel.	100%
07	47/NQ-HĐQT	16/7/2025	Chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền	100%
08	59/NQ-HĐQT	11/8/2025	Thông qua các vấn đề sau: - Kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý 2/2025, 6 tháng đầu năm 2025. - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý 3/2025 (theo danh mục đã duyệt). - Tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình dự phòng thay thế cụm xử lý A cũ xuống cấp tại	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			nhà máy nước Võ Cạnh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. - Tiếp tục sử dụng Javen để khử trùng nước nhằm đảm bảo an toàn sản xuất và an toàn cho người dân sống xung quanh nhà máy nước, đồng thời thống nhất phương án chuyển PAC bột sang PAC lỏng 17%. - Bổ nhiệm một Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc và Ban điều hành.	
09	60/NQ-HĐQT	11/8/2025	Thông qua quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa	
10	63/NQ-HĐQT	10/9/2025	Thông qua chủ trương phương án cải tạo NMN Võ Cạnh, xây dựng cụm xử lý nước công suất 40,000 m ³ / ngày đêm	
11	74/NQ-HĐQT	17/11/2025	Ban hành Quy chế đấu thầu	
12	75/NQ-HĐQT	26/11/2025	Thông qua các vấn đề sau: - Kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý III/2025, 9 tháng đầu năm 2025; - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý IV/2025 (theo danh mục đã duyệt); - Danh mục đầu tư năm 2026; - Sử dụng nước Javen khử trùng nước cho các nhà máy (Võ Cạnh, Xuân Phong). Thử nghiệm sử dụng PAC lỏng tại nhà máy Xuân Phong. Trong thời gian thử nghiệm được áp dụng hình thức mua sắm trực tiếp, nếu an toàn, hiệu quả, tiếp tục triển khai tại nhà máy Võ Cạnh;	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Phê duyệt mức lương cơ sở là 5.500.000 đồng/ tháng, áp dụng từ 01/01/2026; - Thang, bảng lương của người lao động và quy chế trả lương Ban điều hành, người lao động: Hội đồng quản trị giao Ông Tổng Giám đốc phê duyệt theo thẩm quyền; - Thống nhất đề xuất điều chỉnh, cơ cấu lại mô hình tổ chức theo Báo cáo số 69/BC-HĐQT ngày 29/10/2025 của Ban Điều hành; - Thống nhất chủ trương đầu tư cải tạo thay thế tuyến ống gang DN 900 đường 23/10 (đoạn từ Cầu Dứa đến ngã ba Trần Hữu Duyệt và từ Cầu Chợ Mới – Mã Vòng) theo Báo cáo số 73/BC-HĐQT ngày 01/11/2025 của Ban Điều hành. Ban điều hành lập thủ tục đầu tư để phê duyệt theo quy định và hoàn thiện hồ sơ. - Hoàn thiện hồ sơ dự án xây dựng khu xử lý dự phòng thay thế cho khu xử lý A đã xuống cấp. - Ban Điều hành hoàn thiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 trong quý IV/2025; - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành.	
13	77/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Thang lương, bảng lương đối với Ban điều hành	

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã ban hành, các quy định của pháp luật trong việc quản lý, điều hành và dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và quyết định dưới sự giám sát của

Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã cùng Ban Tổng Giám đốc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên theo đúng quy định vào ngày 18/4/2025 và ban hành Nghị quyết với nội dung chủ yếu như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	02/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua các nội dung: 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch năm 2025. 2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024. 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024. 4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán. 5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024, kế hoạch cổ tức 2025. 6. Tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao 2025. 7. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025. 8. Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu). 9. Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch có tổng giá trị thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Sơn Thạnh). 10. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ công ty.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị.

Không có

1.6. Đào tạo về quản trị công ty.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và người phụ trách quản trị đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Ngày 20/6/2025, cán bộ phòng kế toán của công ty đã tham gia Hội nghị “Tuân thủ pháp luật chứng khoán và lưu ý các sai sót trong lập Báo cáo tài chính” do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức bằng hình thức trực tuyến.

Tại Hội nghị, cán bộ tham gia đã được phổ biến quy định về công bố thông tin, về quản trị công ty và lưu ý về các sai sót trong lập và trình bày BCTC của công ty đại chúng, công ty niêm yết.

Ngày 07/11/2025, người phụ trách quản trị công ty đã tham dự Hội thảo Quản trị công ty và Hội nghị Doanh nghiệp thường niên 2025 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức.

Đồng thời, tham dự Hội nghị phổ biến nội dung sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết thi hành do Ủy ban Chứng khoán nhà nước tổ chức tại Đà Nẵng.

Ngoài ra, thành viên HĐQT, người phụ trách quản trị, thư ký công ty thường xuyên tham gia các buổi hội thảo, hội nghị trực tuyến về quản trị công ty, nghĩa vụ công bố thông tin do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TPHCM tổ chức.

2. Ban Kiểm soát.

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức danh Ban kiểm soát	Ngày bổ nhiệm thành viên BKS	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
1	Ông Hoàng Long	Trưởng Ban kiểm soát	24/4/2024	6.380	0,022%			
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Ninh	Thành viên Ban kiểm soát	24/4/2024	6.160	0,022%			
3	Ông Quách Vĩnh	Thành viên Ban	24/4/2024					Trưởng ban kiểm soát nội bộ kiêm Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ

STT	Họ và tên	Chức danh Ban kiểm soát	Ngày bổ nhiệm thành viên BKS	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
	Bình	kiểm soát		0	0			& Quản lý rủi ro Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh, Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển điện Trà Vinh, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu; Thành viên Ban kiểm soát các công ty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại.

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh, các công trình xây dựng cơ bản, công trình cấp thoát nước, kết quả hoạt động của Ban điều hành Công ty theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Giám sát Đại hội cổ đông thường niên, thời gian chi trả cổ tức cho cổ đông.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cẩn trọng trong công tác kế toán: Thông qua Báo cáo soát xét bán niên và Báo cáo tài chính năm 2025 bởi Công ty TNHH Kiểm toán- Thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát tổ chức 2 cuộc họp và đã được mời và tham gia 7 phiên họp Hội đồng quản trị (bao gồm họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản). Ban Kiểm soát đã đánh giá hoạt động kế toán tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Kết quả Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ một cách nỗ lực, trung thực và cẩn trọng để mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

- Ban Kiểm soát công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty. Phối hợp kiểm tra giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; kiểm tra giám sát tình hình tài chính công ty. Hỗ trợ công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật Nhà nước về công bố thông tin.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

*** Đối với thù lao:**

- Thù lao kế hoạch cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2025 là 672 triệu đồng. Thù lao thực hiện năm 2025 cho các thành viên HĐQT, BKS là 672 triệu đồng. Thù lao của từng thành viên HĐQT, BKS được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

*** Đối với tiền lương:**

- Tiền lương của người quản lý công ty (Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác) được thực hiện theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025).

- Tiền lương chi tiết của người quản lý công ty được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

*** Đối với tiền thưởng:**

- Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ khen thưởng cụ thể cho người quản lý và người lao động. Căn cứ quỹ thưởng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên.

*** Các lợi ích khác:**

- Ngoài tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã trình bày ở trên, người quản lý công ty được trang bị các phương tiện và dụng cụ làm việc để phục vụ công tác theo quy định.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyế t định của ĐHĐCĐ/H ĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
01	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu	Công ty góp 30% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu; Công ty có 03 thành viên HĐQT tham gia HĐQT công ty Suối Dầu và 01 thành viên HĐQT tham gia BKS	Số giấy NSH: 42015744 67, cấp lần đầu ngày 27/9/2013 , đăng ký thay đổi lần thứ 3, ngày 11/9/2024 , nơi cấp: Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Khánh Hòa	58 Yersin, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	-Hàng tháng trong năm 2025 25/7/20 25 01/10/2 025 30/6/20 25 05/11/2 025 23/12/2 025	Nghị quyết số 34/NQ- HĐQT ngày 13/9/2022.	Hợp đồng cung cấp và tiêu thụ nước sạch số 51/2022/CTNKH- CTNSD, đơn giá 5.910 đồng/ m ³ (Giá chưa bao gồm thuế VAT). Khối lượng nước mua bán thông qua chỉ số tiêu thụ của đồng hồ tổng. Lưu lượng nước qua đồng hồ tổng trong năm 2025: 10.028.000 m ³ Giá trị giao dịch: 62.228.754.000 đồng. -Công ty nhận cổ tức bằng tiền từ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu, với số tiền: 1.800.000.000 đồng; -Công ty nhận thù lao trong năm 2025 từ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu với số tiền 173.000.000 đồng;

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyế t định của ĐHĐCĐ/H ĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
	UBND tỉnh Khánh Hòa	Cổ đông nhà nước (tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại công ty 51%)	3382/ QĐ- UBND	01 Trần Phú, Nha Trang, Khánh Hòa	20/8/20 25 25/9/20 25 06/11/2 025	-Nghị quyết số 02/NQ- ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025.	-Công ty trả cổ tức 2024 cho UBND tỉnh với số tiền 24.796.197.474 đồng; -Công ty thanh toán tiền liên quan đến nhận bàn giao tài sản cho UBND tỉnh với số tiền: 4.056.357.408 đồng
	Công ty TNHH nước sạch REE	Cổ đông lớn (tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại công ty 43,88%)	03124915 47	364 Cộng Hòa, Phường Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh	12/8/20 25 14/8/20 25 28/8/20 25 Tháng 4,6,8,9,1 2/ 2025	-Nghị quyết số 02/NQ- ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025.	-Công ty trả cổ tức 2024 cho Công ty TNHH nước sạch REE với số tiền 21.335.952.000 đồng; -Công ty trả thù lao, chi quỹ khen thưởng HĐQT, Ban kiểm soát với số tiền: 294.259.000.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính.

1. Ý kiến kiểm toán

Trích văn bản số 17/2026/BCKT-E.AFA ngày 06/02/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán- Thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Ý kiến của Kiểm toán:

“Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực

và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ: <https://ctnkh.com.vn/qhcd.aspx> và công bố thông tin trên hệ thống công bố thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trên đây là báo cáo thường niên 2025 về hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa kính báo cáo Quý Cổ đông, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



NGUYỄN VĂN ĐÀM